

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Về việc xây dựng Đề án “Nghiên cứu đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp”**

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái;

Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Tại Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Công văn số 8216/VPCP-DMDN ngày 20/10/2023 của Văn phòng Chính phủ thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ “*Nghiên cứu đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp*”.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, xây dựng Đề án và xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ các nội dung chính như sau:

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Hộ kinh doanh là một trong những mô hình kinh doanh phổ biến hiện nay ở Việt Nam, bên cạnh các loại hình doanh nghiệp. Đây là mô hình kinh doanh có lịch sử lâu dài ở Việt Nam, phù hợp với đặc điểm của nền kinh tế nông nghiệp truyền thống, quy mô nhỏ của nước ta. Cùng với các loại hình kinh doanh khác, sự phát triển của hộ kinh doanh đã góp phần giải phóng lực lượng sản xuất, tạo việc làm và giải quyết các vấn đề xã hội.

Nghị quyết 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đưa ra quan điểm chỉ đạo “... Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh tự nguyện liên kết hình thành các hình

thức tổ chức hợp tác hoặc hoạt động theo mô hình doanh nghiệp..." và đề ra nhiệm vụ "Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động [...] hoặc chuyển đổi sang hoạt động kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp [...]."

Nghị quyết số 41/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 2, giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khẩn trương nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ, phát triển hộ kinh doanh.

Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Thời gian qua, hộ kinh doanh đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và quy mô. Hiện nay cả nước có gần 5,2 triệu hộ kinh doanh, tạo việc làm cho gần 9 triệu lao động; đóng góp khoảng 30% trong tổng GDP của cả nước. Đồng thời, hộ kinh doanh là kênh quan trọng huy động nguồn lực nhàn rỗi đưa vào phục vụ sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội đất nước ... Mặc dù vậy, hoạt động của hộ kinh doanh thời gian qua còn manh mún, mang tính thời vụ; sức chống chịu kém, hoạt động chưa bền vững; tính minh bạch và tuân thủ pháp luật chưa cao; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế; nhiều hộ kinh doanh vi phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường...

Xuất phát từ căn cứ pháp lý và yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Đề án “Đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp” là cần thiết nhằm hoàn thiện khung pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động của hộ kinh doanh trong thời gian tới.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

Đề án được xây dựng dựa trên các quan điểm, mục tiêu sau:

- Xác định địa vị pháp lý phù hợp của hộ kinh doanh trong dài hạn để có khung pháp lý điều chỉnh toàn diện, đồng bộ, công bằng đối với mọi loại hình kinh doanh trong xã hội và đề xuất các chính sách hỗ trợ phát triển phù hợp với đặc điểm của hộ kinh doanh theo thông lệ quốc tế.

- Nâng cao nhận thức của xã hội nói chung và hộ kinh doanh nói riêng về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hỗ trợ phát triển hộ kinh doanh, thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp.

- Củng cố, duy trì, mở rộng quy mô của hộ kinh doanh; phát huy sức mạnh nội lực của hộ kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với hộ kinh doanh; tạo lập môi trường

kinh doanh cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả cho mọi thành phần kinh tế.

- Đề xuất khung pháp luật điều chỉnh việc gia nhập thị trường, hoạt động kinh doanh và rút lui khỏi thị trường của hộ kinh doanh để hình thành một hệ thống pháp luật đồng bộ tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, từ cuối năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, khảo sát 300 hộ kinh doanh (trực tiếp kết hợp online) về thực trạng và kỳ vọng chính sách đối với khu vực hộ, khảo sát thực địa tại một số địa phương để tìm hiểu về công tác quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh trên địa bàn. Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng đã tổ chức nhiều cuộc họp và hội thảo tham vấn thực trạng hộ kinh doanh, chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh và đặc biệt là địa vị pháp lý của hộ kinh doanh từ các chuyên gia kinh tế, các bộ, địa phương và một số tổ chức hiệp hội.

Dự thảo Đề án cũng được Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi xin ý kiến các cơ quan liên quan tại Công văn số .....

Tính đến hết ngày ...., Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến góp ý của ..... , Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện dự thảo Đề án và trình kèm theo.

(*Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các đơn vị tại Phụ lục trình kèm)*

### **IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN**

#### **1. Về Kết cấu của Đề án**

Phần 1. Tổng quan chung về hộ kinh doanh

Phần 2. Thực trạng khung pháp luật về hộ kinh doanh ở Việt Nam

Phần 3. Đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

#### **2. Các nội dung chính của Đề án**

##### **2.1. Tổng quan chung về hộ kinh doanh**

###### **a. Một số nội dung cơ bản về hộ kinh doanh**

- *Về khái niệm hộ kinh doanh:* Tại Việt Nam, hiện chưa có một định nghĩa thống nhất về hộ kinh doanh. Hiện có một số văn bản quy phạm pháp luật có quy định đối với hoạt động của hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh tuy chưa hoàn

toàn đầy đủ như Luật thương mại<sup>1</sup>, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp<sup>2</sup>, Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 1/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh<sup>3</sup>, Thông tư số 06/2023/TT-BKHĐT ngày 2/10/2023 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thống kê<sup>4</sup>.

- *Kinh nghiệm quốc tế*: Hầu hết các quốc gia trên thế giới không có khái niệm “hộ kinh doanh”, nhưng hình thức tổ chức kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp một chủ hoặc cá nhân kinh doanh (sole proprietorship hoặc sole trader) thì rất phổ biến, chiếm số lượng lớn ở nhiều quốc gia với các đặc điểm cơ bản sau: (i) không có tư cách pháp nhân; (ii) quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu là vô hạn đối với các khoản nợ cũng như trách nhiệm khác phát sinh trong hoạt động kinh doanh; (iii) có thể thuê lao động làm việc cho mình nhưng phần lớn chủ sở hữu cũng chính là người lao động duy nhất; (iv) chủ sở hữu thường nộp thuế thu nhập cá nhân đối với phần lợi nhuận kiếm được từ đơn vị kinh tế.

- *Về đặc điểm của hộ kinh doanh*: Hộ kinh doanh ở Việt Nam có một chủ sở hữu duy nhất, chịu trách nhiệm toàn diện đối với tất cả các quyền lợi, nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động của hộ kinh doanh. Chủ hộ kinh doanh là người toàn quyền đưa ra tất cả các quyết định liên quan đến thành lập, tổ chức, vận hành và chấm dứt hoạt động. Chủ hộ kinh doanh được hưởng toàn bộ lợi nhuận cũng như chịu trách nhiệm toàn diện đối với tất cả các khoản thua lỗ phát sinh từ hoạt động của hộ kinh doanh. Về nguồn vốn hoạt động, hộ kinh doanh thường chỉ dựa vào nguồn tài chính của cá nhân chủ hộ, các khoản vay từ bạn bè, người thân..., hoặc khoản vay ngân hàng của cá nhân chủ hộ, ít có khả năng tiếp cận các nguồn vốn khác. Chủ hộ kinh doanh có toàn quyền quyết định về việc tạm dừng, đóng cửa hoặc chuyển nhượng, chấm dứt kinh doanh. Kết quả kinh doanh của hộ kinh doanh được báo cáo trên tờ khai thuế cá nhân của chủ hộ (nhà nước thu thuế hộ kinh doanh thông qua thuế thu nhập của cá nhân chủ hộ kinh doanh).

- *Một số lợi thế, bất lợi của hộ kinh doanh*: Do đặc điểm của mô hình kinh doanh nên hộ kinh doanh có một số lợi thế trong việc thành lập, chi phí tuân thủ và vận hành thấp; lợi thế về thuế và chế độ kế toán đơn giản (ngoài lệ phí môn bài, hộ kinh doanh chủ yếu chỉ phải nộp thuế thu nhập cá nhân và thuế giá trị gia tăng tính trên tổng doanh thu theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai

<sup>1</sup> Có quy định về thương nhân

<sup>2</sup> Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh.

<sup>3</sup> “Hộ kinh doanh” là cơ sở sản xuất, kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ theo quy định tại Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

<sup>4</sup> Quy định chỉ tiêu thống kê “cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp”.

với thủ tục đơn giản hơn nhiều so với doanh nghiệp); không phải đóng bảo hiểm thất nghiệp cho chủ hộ kinh doanh; nhưng vẫn phải đóng cho người lao động được thuê.

Bên cạnh lợi thế, các hộ kinh doanh cũng có một số bất lợi do chính mô hình kinh doanh đơn giản, không có tư cách pháp nhân như quyền kinh doanh bị hạn chế trong các giao dịch cần đơn vị có tư cách pháp nhân; không được hoạt động ở một số lĩnh vực như ngân hàng, bất động sản, bảo hiểm...; chịu trách nhiệm vô hạn đối với các nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh nên chủ sở hữu có thể xảy ra tình trạng mất hết tài sản cá nhân thậm chí cả chịu trách nhiệm hình sự; khó có thể huy động vốn chính thức từ các kênh khác như cổ phần, cổ phiếu, trái phiếu...cũng như không giữ được giá trị, thương hiệu của hộ kinh doanh khi chủ sở hữu qua đời hoặc mất năng lực.

- *Phân loại hộ kinh doanh:* Theo quy định của pháp luật hiện nay, có nhiều cách phân loại hộ kinh doanh dựa trên đối tượng đăng ký thành lập; hình thức kinh doanh; quy mô và phương pháp nộp thuế.

### **b. Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam**

Từ kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới trong việc quản lý cũng như hỗ trợ cá nhân kinh doanh/doanh nghiệp một chủ, có thể rút ra một số bài học cho Việt Nam như sau:

- *Về xây dựng khung pháp luật điều chỉnh việc gia nhập, hoạt động và rút lui khỏi thị trường:* Cá nhân kinh doanh/doanh nghiệp một chủ (mô hình hộ kinh doanh tại Việt nam) là hình thức tổ chức kinh doanh đơn giản nhất, vì vậy các quy định pháp luật liên quan đến đối tượng này càng đơn giản càng tốt. Theo đó, nguyên tắc xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh việc gia nhập thị trường, hoạt động, rút lui khỏi thị trường đối với cá nhân kinh doanh/hộ kinh doanh cần đảm bảo các tiêu chí về sự rõ ràng và minh bạch; thủ tục đơn giản, thuận lợi; tạo điều kiện cho khởi nghiệp; ... hệ thống thuế công bằng, phù hợp với mọi loại hình kinh doanh; hạn chế tối đa việc cố tình trốn thuế; hệ thống kê toán, ghi sổ đơn giản.

- *Về các chính sách khuyến khích, hỗ trợ hoạt động của hộ kinh doanh:* chính sách hỗ trợ cá nhân kinh doanh/hộ kinh doanh nhằm mục tiêu nâng cao năng lực nội tại hướng tới phát triển lớn mạnh hơn và tự nguyện chuyển sang mô hình kinh doanh có cấu trúc phức tạp hơn, chuyên nghiệp hơn, như các chính sách khuyến khích khởi nghiệp, khuyến khích số hóa; hỗ trợ quản lý rủi ro (cung cấp các chương trình bảo lãnh tín dụng, khuyến khích các cá nhân kinh doanh/doanh nghiệp một chủ tham gia bảo hiểm...); bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ trong quản lý và hoạt động kinh doanh; hỗ trợ tài chính...

### **2.2. Thực trạng khung pháp luật về hộ kinh doanh ở Việt Nam**

#### **a. Về một số kết quả hoạt động của hộ kinh doanh.**

Theo thống kê, tính đến cuối năm 2022, cả nước có gần 5,18 triệu hộ kinh doanh (cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp), chiếm 85,2% tổng số đơn vị kinh

doanh trong cả nước (có khoảng 896.000 doanh nghiệp đang hoạt động); với gần 9 triệu lao động đang làm việc, chiếm khoảng 37,5% tổng số lao động. Trong đó, hộ kinh doanh lĩnh vực công nghiệp, xây dựng chiếm hơn 17% về số cơ sở và 22,5% về số lao động và giảm dần; trong khi hộ kinh doanh lĩnh vực thương mại, dịch vụ tăng dần theo các năm, chiếm hơn 82% về số cơ sở và 77,5% về số lao động.

Theo quy mô lao động, trung bình mỗi hộ kinh doanh có 1,68 lao động; trong đó lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có 2,37 lao động/hộ, lĩnh vực thương mại, dịch vụ có 1,54 lao động/hộ. Xét theo quy mô vốn và tài sản, giá trị tài sản cố định/hộ kinh doanh đã tăng từ 96,1 triệu đồng/hộ năm 2010 lên 107 triệu đồng/hộ năm 2017. Tương tự, nguồn vốn cũng tăng từ 134,82 triệu đồng/hộ năm 2010 lên 178,12 triệu đồng/hộ năm 2017<sup>5</sup>.

Tính trung bình trên phạm vi cả nước, doanh thu bình quân/hộ kinh doanh, đã tăng từ 290 triệu đồng/hộ năm 2010 lên 530 triệu đồng/hộ năm 2017 (gấp 1,83 lần so với năm 2010) và doanh thu bình quân/lao động cũng tăng từ 160 triệu đồng/lao động năm 2010 lên 320 triệu đồng/lao động năm 2017 (gấp 2 lần so với năm 2010).

### **b. Khung pháp luật quản lý hoạt động hộ kinh doanh.**

Hiện nay, pháp luật điều chỉnh việc gia nhập thị trường của hộ kinh doanh (quyền kinh doanh, quyền thuê lao động, đăng ký thành lập, góp vốn...) được quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp và các Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT, cụ thể như sau:

- *Về thành lập, gia nhập thị trường*

- + Về quyền kinh doanh: quyền kinh doanh của hộ kinh doanh tương đồng với quyền kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân nhưng vẫn bị hạn chế hơn so với công ty cổ phần, công ty TNHH (hộ kinh doanh không được hoạt động tại một số ngành nghề như tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản...).

- + Về quyền thuê lao động của hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh không còn bị hạn chế số lượng lao động được thuê<sup>6</sup> như giai đoạn trước khi Luật Doanh nghiệp 2020 ban hành; hiện nay của hộ kinh doanh được quyền thuê lao động tương tự như doanh nghiệp.

- + Về đăng ký hộ kinh doanh: việc đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, theo đó có 02 đối tượng là (i) cá nhân, (ii) các thành viên hộ gia đình<sup>7</sup> đăng ký hộ kinh doanh và phải chọn một địa điểm để đăng ký trụ sở hộ kinh doanh. Ngoài ra, Nghị định cũng quy định các đối tượng

<sup>5</sup> Số liệu được tổng hợp từ kết quả Tổng Điều tra kinh tế năm 2017

<sup>6</sup> Hộ kinh doanh chỉ được thuê không quá 10 người lao động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2005, 2014.

<sup>7</sup> Khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP

không phải đăng ký thành lập hộ kinh doanh<sup>8</sup> và đối tượng không được thành lập hộ kinh doanh<sup>9</sup>. Theo đó, đối tượng được thành lập hộ kinh doanh rộng hơn đối tượng tham gia thành lập doanh nghiệp (bao gồm cả các đối tượng bị cấm thành lập doanh nghiệp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 20<sup>10</sup>); và số lượng thành viên hộ gia đình có thể tham gia thành lập hộ kinh doanh không bị hạn chế. Đây là một lợi thế của loại hình hộ kinh doanh so với doanh nghiệp tư nhân do một cá nhân làm chủ<sup>11</sup>.

+ Về tạm ngừng, chấm dứt, tổ chức lại hoạt động của hộ kinh doanh: Khi tạm ngừng kinh doanh, hộ kinh doanh gửi thông báo tạm ngừng tới cơ quan chức năng. Việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh được quy định theo hai trường hợp: (i) hộ kinh doanh chủ động chấm dứt hoạt động (nộp cho cơ quan đăng ký cấp huyện nơi đã đăng ký); (ii) hộ kinh doanh bị chấm dứt tồn tại (thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh) nếu vi phạm một trong sáu quy định<sup>12</sup>. Tuy nhiên, pháp luật hiện chưa có quy định chấm dứt hoạt động trong trường hợp chủ sở hữu chết.

#### *- Về hoạt động của hộ kinh doanh*

+ Tổ chức, quản lý hộ kinh doanh: theo Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định chủ hộ kinh doanh là người toàn quyền quyết định cơ cấu tổ chức quản lý, điều hoạt động kinh doanh của hộ<sup>13</sup>, chủ hộ kinh doanh được thuê người quản lý, điều

<sup>8</sup> Khoản 2 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP: gồm hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyển, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

<sup>9</sup> Khoản 1 Điều 80 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP: gồm người chưa thành niên, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

<sup>10</sup> Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020: a) Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân sử dụng tài sản nhà nước để thành lập doanh nghiệp kinh doanh thu lợi riêng cho cơ quan, đơn vị mình; b) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; c) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quy định tại doanh nghiệp nhà nước và d) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 của Luật này, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác.

<sup>11</sup> Điều 188 Luật Doanh nghiệp 2020: chỉ được một cá nhân làm chủ doanh nghiệp tư nhân.

<sup>12</sup> (i) nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh là giả mạo; (ii) ngừng hoạt động kinh doanh quá 06 tháng liên tục mà không thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đăng ký và Cơ quan thuế; (iii) kinh doanh ngành, nghề bị cấm; (iv) hộ kinh doanh do những người không được quyền thành lập hộ kinh doanh thành lập; (v) hộ kinh doanh không gửi báo cáo về việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo hoặc có yêu cầu bằng văn bản; (vi) trường hợp khác theo quyết định của Tòa án, đề nghị của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật.

<sup>13</sup> Quyết định được đưa ra chủ yếu dựa trên sự tư thống nhất, bàn bạc của các thành viên trong hộ và chủ hộ là người đại diện ra quyết định cũng như thực hiện các nghĩa vụ về thuế, tài chính, hoạt động kinh doanh và giải quyết việc dân sự cho hộ.

hành hoạt động kinh doanh của hộ<sup>14</sup> tương tự như doanh nghiệp. Đối với việc quản lý lao động của hộ kinh doanh: hiện chưa có quy định cụ thể trách nhiệm của hộ kinh doanh đối với lao động của hộ kinh doanh, so với các quy định tương tự đã có đối với doanh nghiệp.

Đối với việc quản lý phòng cháy chữa cháy của hộ kinh doanh, quản lý an ninh trật tự (chỉ áp dụng khi hộ kinh doanh có kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện); quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm: thực hiện tương tự như qui định của doanh nghiệp.

+ Về góp vốn, thủ tục góp vốn, huy động vốn: chủ hộ kinh doanh được quyền góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp trong doanh nghiệp với tư cách cá nhân; chủ hộ kinh doanh tự kê khai và đăng ký vốn đầu tư; việc rút vốn của hộ kinh doanh đơn giản hơn nhiều so loại hình doanh nghiệp do không phải báo cáo cơ quan chức năng, không phải ghi chép sổ sách kế toán và có thể rút toàn bộ hoặc một phần tùy chủ hộ kinh doanh quyết định.

- *Về chính sách quản lý thuế, chế độ kế toán đối với hộ kinh doanh*

+ Chính sách quản lý thuế: Theo qui định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành<sup>15</sup>, hộ kinh doanh chịu 07 sắc thuế giống như doanh nghiệp bao gồm (i) lệ phí môn bài, (ii) thuế giá trị gia tăng, (iii) thuế thu nhập cá nhân, (iv) thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu kinh doanh hàng hóa tiêu thụ đặc biệt), (v) lệ phí trước bạ (vi) thuế tài nguyên, (vii) thuế xuất nhập khẩu; trong đó có ba loại thuế, phí chủ yếu mà hộ kinh doanh phải nộp khi có hoạt động kinh doanh phát sinh doanh thu là lệ phí môn bài<sup>16</sup> (lệ phí mà bất kỳ một đơn vị kinh doanh nào cũng phải nộp), thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân theo phương pháp kê khai<sup>17</sup> và phương pháp khoán. Hộ kinh doanh có doanh

<sup>14</sup> Tuy nhiên chủ hộ vẫn chịu trách nhiệm toàn diện đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác phát sinh từ hoạt động kinh doanh

<sup>15</sup> Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán cho các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

<sup>16</sup> Hộ kinh doanh có doanh thu trên 100 triệu đồng/năm sẽ chịu thuế môn bài với 3 mức tương ứng là: 300 nghìn đồng/năm nếu doanh thu từ 100- 300 triệu đồng/năm; 500 nghìn đồng/năm nếu doanh thu từ trên 300 – 500 triệu đồng/năm và 1 triệu đồng/năm nếu doanh thu trên 500 triệu đồng/năm; thời hạn nộp lệ phí môn bài chậm nhất là ngày 30 tháng 01 hàng năm (khoản 2 Điều 4 Nghị định 139/2016/NĐ-CP). Hộ kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu đồng/năm (Thông tư 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016) hoặc trong năm đầu thành lập hoặc ra hoạt động sản xuất, kinh doanh (Thông tư số 65/2020/TT-BTC) sẽ được miễn thuế môn bài. Trường hợp hộ kinh doanh chuyển lên thành doanh nghiệp sẽ được miễn thuế môn bài trong 03 năm đầu từ thời điểm chuyển đổi. Doanh thu để làm căn cứ xác định mức thuế phí môn bài của hộ kinh doanh là tổng doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân năm trước liền kề của hoạt động sản xuất, kinh doanh (không bao gồm hoạt động cho thuê tài sản) của các địa điểm kinh doanh theo quy định.

<sup>17</sup> Đối với hộ kinh doanh có quy mô lớn (có doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa) thì phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai; đồng thời bắt buộc phải sử dụng hóa đơn điện tử (Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/09/2021 của Bộ Tài chính). Đối với hộ kinh doanh không thuộc trường hợp nộp thuế theo phương

thu dưới 100 triệu đồng/năm không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh có doanh thu trên 100 triệu đồng/năm phải nộp thuế. Năm loại thuế còn lại chỉ phát sinh nếu hộ kinh doanh có hoạt động thuộc phạm vi điều chỉnh của các sắc thuế này.

+ Chế độ kê toán: Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kê toán theo quy định tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính; đồng thời hộ kinh doanh có thể lựa chọn thực hiện chế độ kê toán của doanh nghiệp siêu nhỏ theo Thông tư số 132/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kê toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ nếu thấy phù hợp. Việc tổ chức công tác kê toán của hộ kinh doanh cũng đơn giản hơn so với doanh nghiệp. Theo đó chủ hộ không phải bố trí người có bằng cấp kế toán như doanh nghiệp<sup>18</sup> mà bố trí người kiêm nhiệm làm kế toán cho hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh không phải nộp báo cáo tài chính năm như các doanh nghiệp mà chỉ phải nộp báo cáo kê khai thuế theo tháng, quý.

### **c. Cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh và chính sách hỗ trợ chuyển hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.**

Hộ kinh doanh hiện là hình thức tổ chức kinh doanh phổ biến nhất trong nền kinh tế với gần 5,2 triệu hộ, gấp gần 6 lần số lượng doanh nghiệp hoạt động. Tuy nhiên, do hoạt động nhỏ lẻ, manh mún, cơ chế quản lý chưa rõ ràng, tính minh bạch trong sản xuất kinh doanh và tuân thủ pháp luật chưa cao, đóng góp vào ngân sách còn hạn chế nên thực tế hiện nay hộ kinh doanh chưa được “quan tâm” đúng mức, chưa có nhiều quy định, chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh so với doanh nghiệp trong thời gian vừa qua.

- Các chính sách hỗ trợ hiện nay đối với hộ kinh doanh chủ yếu dưới hình thức trực tiếp, phát sinh theo từng thời kỳ, có tính thời điểm và dựa trên những khó khăn mà hộ kinh doanh đang phải đối mặt như: hỗ trợ hộ kinh doanh tại vùng khó khăn, hoặc bị tổn thương do biến động bất thường của nền kinh tế (như thiên tai, dịch bệnh...); hỗ trợ hộ kinh doanh theo từng lĩnh vực, tập trung vào hoạt động khuyến nông, khuyến công; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; hỗ trợ, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho hộ kinh doanh phát triển (nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá,...).

- Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp: Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017 lần đầu tiên có quy định chính thức về việc hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh chỉ được thụ hưởng hỗ trợ nếu

---

pháp kê khai thì nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kê toán và hóa đơn chứng từ); không bắt buộc phải sử dụng hóa đơn. Mức thuế khoán được xác định dựa trên tài liệu kê khai của hộ kinh doanh, cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế và ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã, thị trấn. Có ba trường hợp hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán gồm: hộ khoán mới ra kinh phường, thị trấn. Có ba trường hợp hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán gồm: hộ khoán mới ra kinh doanh, hộ khoán kinh doanh thường xuyên theo thời vụ, hộ khoán ngừng, tạm ngừng kinh doanh (hộ khoán kinh doanh không trọn năm).

<sup>18</sup> Hộ kinh doanh có thể bố trí cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình làm kế toán cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc bố trí người làm quản lý, điều hành, thủ kho, thủ quỹ, người được giao nhiệm vụ thường xuyên mua, bán tài sản kiêm nhiệm công tác kê toán.

chuyển thành doanh nghiệp và phải đáp ứng đồng thời 02 điều kiện (i) trước khi thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã đăng ký và hoạt động theo quy định của pháp luật; (ii) hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên tục ít nhất là 01 năm tính đến ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Qua 6 năm triển khai, số hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp mới đạt hơn 5.200, là con số rất khiêm tốn so với gần 5,2 triệu hộ kinh doanh đăng ký hiện nay. Điều đó phần nào cho thấy chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp chưa đủ hấp dẫn; đồng thời mô hình hộ kinh doanh hiện nay vẫn đang có nhiều “lợi ích” so với mô hình doanh nghiệp.

### Đánh giá chung

#### *Những kết quả đạt được:*

- Số lượng hộ kinh doanh ngày càng gia tăng, chiếm hơn 80% tổng số cơ sở kinh doanh trong cả nước, tập trung vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tạo ra khoảng 20% tổng số việc làm của toàn bộ nền kinh tế; đóng góp khoảng 30% GDP của cả nước.

- Khung pháp luật về quản lý hoạt động của hộ kinh doanh nói chung và cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp ngày càng được hoàn thiện và phù hợp với đặc điểm, tính chất của khu vực kinh doanh này.

- Các quy định liên quan đến thành lập, đăng ký, tạm ngừng, chấm dứt hoạt động và các quy định liên quan đến hoạt động của hộ kinh doanh ngày càng cụ thể và minh bạch hơn, dễ tuân thủ hơn và được đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin, số hóa nên đã giúp giảm thời gian, chi phí cho hộ kinh doanh.

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp từng bước thúc đẩy hộ kinh doanh đủ qui mô, điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp.

#### *Một số tồn tại, hạn chế:*

- Mặc dù chiếm số lượng lớn và có đóng góp quan trọng trong nền kinh tế nhưng địa vị pháp lý của hộ kinh doanh chưa được xác định đầy đủ trong các văn bản quy phạm pháp luật và chưa phù hợp với bối cảnh, đặc điểm kinh doanh. Mặc dù đã có một số quy định về đăng ký, hoạt động thu thuế... đối với hộ kinh doanh nhưng các quy định này chưa đầy đủ, toàn diện và minh bạch như quy định đối với doanh nghiệp.

- Khái niệm về hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa được đầy đủ trong các văn bản quy phạm pháp luật nên dẫn đến cách hiểu không thống nhất giữa các ngành, lĩnh vực, vì vậy chưa có con số thống kê đầy đủ, chính thống về hộ kinh doanh.

- Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh có bản chất tương tự doanh nghiệp tư nhân, hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh có bản chất tương tự công ty hợp danh (chỉ có các thành viên hợp danh) nhưng hiện nay pháp luật điều chỉnh cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh đang có “khoảng cách” và có một số “lợi

thế” so với hai đối tượng doanh nghiệp còn lại (doanh nghiệp tư nhân và công ty hợp danh).

- Hộ kinh doanh thường sử dụng ít lao động, chủ yếu là lao động trong gia đình, trình độ học vấn của chủ hộ kinh doanh không cao nên nhiều hộ kinh doanh có sức chống chịu hạn chế, dễ bị tổn thương trước những thay đổi của môi trường kinh doanh, hoạt động chưa bền vững, một số hộ kinh doanh còn vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, đặc biệt tại các làng nghề.

- Hiện nay, trong thực tiễn xuất hiện một số mô hình kinh doanh mới phát sinh như: kinh doanh trực tuyến, kinh doanh qua các nền tảng xã hội, hoạt động của youtuber, tiktok,... Các hoạt động kinh doanh này đang diễn ra sôi nổi, phát sinh nhiều nguồn thu nhưng hệ thống pháp luật chưa bao quát đầy đủ trong các quy định pháp luật về kinh doanh dẫn đến lúng túng trong quản lý.

### **2.3. Đề xuất khung chính sách, pháp luật về quản lý hoạt động và hỗ trợ hộ kinh doanh nâng cao hiệu quả hoạt động, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp**

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hộ kinh doanh theo hướng minh bạch, phát triển nhanh, bền vững, khắc phục những bất cập, tồn tại của các chính sách hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

*Thứ nhất*, kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định về đăng ký và hoạt động của hộ kinh doanh<sup>19</sup>.

*Thứ hai*, tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản hiện hành quy định về tổ chức, hoạt động của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Trên cơ sở các bất cập hiện nay trong quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, ngành, cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (chính sách về quản lý kinh doanh, chính sách thuế, tín dụng, chính sách về đất đai, khoa học công nghệ, môi trường, lao động, bảo hiểm, thị trường, chế độ báo cáo,...) tại các văn bản pháp luật chuyên ngành để đảm bảo sự thống nhất, bình đẳng trong hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh với doanh nghiệp, cụ thể:

- Sửa đổi quy định về thuế theo hướng quản lý chặt chẽ hơn đối với các trường hợp áp dụng thuế khoán; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông số liệu giữa đăng ký kinh doanh, thuế, bảo hiểm, thống kê; tăng cường các chế tài đủ tính răn đe đối với các vi phạm về thuế, đặc biệt là hành vi thông đồng giữa hộ kinh doanh và cán bộ thuế dẫn tới sự cạnh tranh không công bằng; xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh thu khoán, mức khoán theo các tiêu chí ngành nghề,

---

<sup>19</sup> Dự thảo Nghị định đang trong giai đoạn Chính phủ xem xét, ký ban hành

diện tích, thời gian, số lao động, địa bàn,... trên cơ sở đó xây dựng bộ tiêu chí quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Sửa đổi bổ sung các chính sách về đất đai, môi trường, thị trường, lao động, bảo hiểm,... để đảm bảo tính đồng bộ, công bằng, hiệu quả của các chính sách này đối với khu vực kinh doanh nói chung và các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nói riêng. Các quy định cần đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng giữa các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh với các loại hình tổ chức kinh doanh khác trên cơ sở vận hành của thị trường và quản lý của nhà nước.

*Thứ ba, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Để đảm bảo khung pháp lý đồng bộ, minh bạch, công bằng với các đối tượng kinh doanh và phù hợp với thông lệ quốc tế, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số vấn đề sau:

+ Nghiên cứu, làm rõ khái niệm, địa vị pháp lý của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gồm: (i) Cá nhân, hộ gia đình đăng ký kinh doanh (có địa điểm kinh doanh cụ thể) và (ii) Cá nhân kinh doanh (không có địa điểm kinh doanh cụ thể); (iii) Làm rõ nội hàm “hộ gia đình” để quy định cụ thể trách nhiệm của từng thành viên đối với hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh; (iv) Làm rõ các đối tượng không phải đăng ký kinh doanh.

+ Nghiên cứu, đề xuất chính sách, pháp luật quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tham gia thị trường, hoạt động sản xuất, kinh doanh, rút lui khỏi thị trường đảm bảo phù hợp với đặc điểm của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và công bằng với các loại hình doanh nghiệp khác, như: quy mô/giới hạn tối đa có thể hoạt động dưới mô hình hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; theo đó hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sẽ tự động chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp khi đã đủ điều kiện; kiện toàn hệ thống công nghệ thông tin, đẩy mạnh liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh, thuế, bảo hiểm, thống kê... để thuận tiện cho việc quản lý cũng như giảm thủ tục hành chính đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; điều chỉnh quy định về đăng ký ngành, nghề kinh doanh, ghi ngành, nghề kinh doanh; quy định về phá sản đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; đơn giản hóa quy trình và hỗ trợ thực hiện các thủ tục chuyển đổi giữa mô hình hộ kinh doanh sang mô hình doanh nghiệp và ngược lại...

- Trên cơ sở các nghiên cứu đầy đủ, toàn diện về hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, lộ trình thực hiện, nguồn lực thực hiện, kiến nghị sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng bổ sung đầy đủ các quy định về địa vị pháp lý, tham gia thị trường, hoạt động kinh doanh, rút lui khỏi thị trường của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng như bổ sung quy định chính sách hỗ trợ các đối tượng này nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, cụ thể:

+ Sửa đổi Luật Doanh nghiệp: bổ sung thêm đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Theo đó hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cùng với các hình thức tổ chức kinh doanh khác (doanh nghiệp, hợp tác xã) sẽ là một tập hợp đầy

đủ của các hình thức tổ chức kinh doanh với các đặc điểm cơ bản khác nhau (địa vị pháp lý, cơ cấu tổ chức, trách nhiệm,...) và là những lựa chọn thay thế để phù hợp với nhu cầu của nhà đầu tư khi tham gia hoạt động kinh doanh. Với các hình thức tổ chức kinh doanh khác nhau sẽ tạo điều kiện để huy động được tối đa các nguồn lực và sử dụng hiệu quả nhất các nguồn lực đó để phát triển kinh tế- xã hội. Việc sửa đổi Luật Doanh nghiệp hướng tới mục tiêu đảm bảo sự bình đẳng giữa hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh so với doanh nghiệp.

+ Sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa: Trên cơ sở Luật Doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ là một đạo luật bổ trợ quan trọng, giúp nâng cao năng lực, hỗ trợ, thúc đẩy hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát triển một cách bền vững, hiệu quả, với các mục tiêu cụ thể: (i) Đảm bảo các đối tượng điều chỉnh được tiếp cận đầy đủ các hỗ trợ của Nhà nước một cách công bằng, hợp lý, giúp phát huy tối đa các ưu điểm, hạn chế các nhược điểm tạo thành một tập hợp các chính thể kinh doanh phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả; (ii) Việc hỗ trợ từ nguồn lực công và xã hội hóa; hỗ trợ theo tính chất, đặc điểm hoạt động, phù hợp với từng khu vực, vùng miền và nhu cầu thực tiễn của chủ thể kinh doanh chứ không dựa trên hình thức tổ chức quản lý (hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã,...).

#### *Thứ tư, đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức*

Đi đôi với việc nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật quản lý, chính sách hỗ trợ thì cần đẩy mạnh truyền thông chính sách để người dân hiểu được quan điểm, định hướng của Đảng, Chính phủ trong việc khuyến khích thành lập hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động kinh doanh đúng quy định pháp luật, được bảo đảm quyền lợi cũng như tránh những thiệt hại không đáng có.

### **2.4. Tổ chức thực hiện**

#### **a. Kiến nghị đối với Chính phủ**

- Xem xét sớm ban hành Nghị định đăng ký hộ kinh doanh

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các điều kiện kinh doanh không phù hợp, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, đảm bảo quyền tự do kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực, thông tin và cơ hội kinh doanh của tất cả các đối tượng trong đó có hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát các quy định pháp lý và đề xuất sửa đổi, bổ sung để tạo điều kiện cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát triển;

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về quan điểm, định hướng của Đảng, Chính phủ trong việc khuyến khích thành lập hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động kinh doanh đúng quy định pháp luật.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xây dựng hồ sơ đề xuất sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét phê duyệt trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2026.

### **b. Kiến nghị đối với các Bộ, ngành**

Theo thẩm quyền được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

#### *Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư:*

Nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tiến hành xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung các Luật này theo tiến độ được cấp có thẩm quyền giao.

#### *Đối với Bộ Tài chính:*

- Nghiên cứu, rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật về thuế, kế toán... theo hướng đảm bảo công bằng, minh bạch trong hoạt động quản lý thuế, hoá đơn, kế toán của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh so với doanh nghiệp, chống thất thu thuế.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành bố trí nguồn vốn chi thường xuyên để hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo các chính sách hỗ trợ hiện hành.

- Công bố thông tin về việc chấp hành pháp luật về thuế, kế toán và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khác của các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

#### *Đối với Bộ Công Thương*

Sửa đổi, bổ sung đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vào các Chương trình hỗ trợ xúc tiến thương mại trong nước, quốc tế; Chương trình công nghiệp phụ trợ; Chương trình khuyến mại tập trung quốc gia.

#### *Đối với Bộ Khoa học và Công nghệ*

Sửa đổi, bổ sung đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vào các chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ cho hộ kinh doanh.

#### *Đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*

Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách và hướng dẫn các tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

### **c. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Tiếp tục bố trí nguồn lực hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo các chương trình, chính sách hiện có tại địa phương và giám sát việc thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

**d. Đối với các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức cá nhân liên quan đến hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh**

- Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, huy động các nguồn lực hỗ trợ hội viên là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Tham gia xây dựng, phản biện, triển khai chính sách liên quan đến hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; tham gia đánh giá, phản biện các chính sách, pháp luật về hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định của pháp luật và điều lệ của tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

- Thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp lớn với các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

**e. Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh**

- Chủ động tìm hiểu thông tin, tích cực tham gia vào các chương trình, chính sách hỗ trợ của nhà nước.

- Tuân thủ quy định của pháp luật; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện đúng cam kết khi được nhận hỗ trợ; bố trí nguồn lực đối ứng để tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ.

**V. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

**VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Dự thảo Đề án đã được xây dựng toàn diện trên cơ sở tiếp thu đầy đủ ý kiến của các cơ quan, bộ, ngành, địa phương đảm bảo khả thi, hiệu quả. Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin gửi kèm theo dự thảo Đề án chi tiết, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, PTDN.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Chí Dũng**

